| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĂN GIANG**<br>**TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 158/2023/QĐST-HNGĐ | *Văn Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 146/2023/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***
Anh Đào Minh T, sinh năm 1989
HKTT/ địa chỉ: thôn LC, xã NT, huyện VG, tỉnh HY
Chị Trương Thị T1, sinh năm 1994
HKTT: thôn LC, xã NT, huyện VG, tỉnh HY
Địa chỉ: thôn PL, xã ĐD, huyện ÂT, tỉnh HY
****Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*** (Con chung của anh T, chị T1):
Cháu Đào Minh V, sinh ngày 02/12/2019
HKTT: thôn LC, xã NT, huyện VG, tỉnh HY
Địa chỉ: thôn PL, xã ĐD, huyện ÂT, tỉnh HY
Người đại diện hợp pháp của cháu Đào Minh V là mẹ đẻ cháu: Chị Trương Thị T1.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Minh T và chị Trương Thị T1 tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên ngày 04/9/2019, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung dẫn đến nhiều mâu thuẫn, bất

đồng, không hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân khoảng hơn một năm nay và không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh T và chị T1 cảm thấy không còn tình cảm với nhau nên không muốn đoàn tụ và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn giữa anh T và chị T1 đã trầm trọng, vợ chồng ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau. Điều đó chứng tỏ anh chị chung sống với nhau không có hạnh phúc, hôn nhân trên thực tế đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu này của anh chị có căn cứ và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh T và chị T1.

[2] Về con chung: Anh T và chị T1 cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Minh V, sinh ngày 02/12/2019. Anh chị thỏa thuận thống nhất: Chị T1 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đào Minh V đến khi cháu Vũ đủ 18 tuổi; anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T1 5.000.000đồng/ tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 11/2023 đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Sau ly hôn, anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con để gây cản trở, gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con của cha mẹ đang trực tiếp nuôi thì người đó có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bên gây ảnh hưởng.

Xét thấy việc thỏa thuận nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của anh T và chị T1 là tự nguyện, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mỗi bên và quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận sự tự nguyện này.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, công sức, đất nông nghiệp: Anh T và chị T1 cùng xác nhận không có gì chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T và chị T1 thỏa thuận để anh T nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật nên sẽ chấp nhận sự thỏa thuận này của anh chị.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Minh T và chị Trương Thị T1 đều thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh T và chị T1 cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đào Minh V, sinh ngày 02/12/2019.

Anh T và chị T1 thỏa thuận thống nhất: Chị T1 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đào Minh V đến khi cháu V đủ 18 tuổi; anh

Tiến phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T1 5.000.000đồng/ tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 11/2023 đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con để gây cản trở, gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con của cha mẹ đang trực tiếp nuôi thì người đó có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bên gây ảnh hưởng.

*Kể từ ngày chị T1 có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh T không thi hành đúng nghĩa vụ cấp dưỡng theo quyết định này thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả.*

-Về tài sản chung, nợ chung, công sức, đất nông nghiệp: Anh T, chị T1 cùng xác nhận không có gì chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí: Anh T và chị T1 thỏa thuận: Anh T nộp 300.000đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai thu số 0010990 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Anh T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**BÙI VŨ THU GIANG**